

Số: 383/QĐ-ĐKVN

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2022

- phôi biên cho các NV & phòng;
- Lưu VT.
15/4/22 *Sud*

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế chi Quỹ Khen thưởng,
Quỹ Phúc lợi của Cục Đăng kiểm Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định 2836/QĐ-BGTVT ngày 05/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 49/2018/TT-BTC ngày 21/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 26/VBHN-BTC ngày 14/9/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch đầu tư; sau khi thống nhất với Ban chấp hành Công đoàn Cục Đăng kiểm Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chi Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1291/QĐ-ĐKVN ngày 02/8/2021 về việc ban hành Quy chế chi Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc căn cứ phạm vi trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Cục trưởng;
- ĐU, CĐ Cục ĐKVN;
- Vụ Tài chính Bộ GTVT (để b/c);
- Cục Tài chính-BTC (để b/c);
- Lưu TCCB, VP.

CỤC TRƯỞNG



Đặng Việt Hà

**QUY CHẾ CHI QUỸ KHEN THƯỞNG, QUỸ PHÚC LỢI
CỦA CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 383/QĐ-ĐKVN, ngày 14/4/2022
của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng trong việc quản lý chi tiêu Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi tại Cơ quan Cục và các đơn vị trực thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam (ĐKVN). Các khoản chi có tính chất phúc lợi chi trực tiếp cho người lao động được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh theo quy định.

Điều 2. Nguồn hình thành quỹ và phân cấp quản lý

1. Nguồn hình thành

Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi của Cục ĐKVN được trích lập hàng năm theo quy định của Nhà nước trên cơ sở chế độ tài chính được áp dụng và theo kết quả hoạt động trong năm.

2. Phân cấp quản lý

Cục ĐKVN là cơ quan quản lý tập trung Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi. Hai quỹ này sẽ được phân bổ cho các đơn vị trực thuộc trong kế hoạch thu chi tài chính hàng năm trên cơ sở nguồn quỹ được trích lập hàng năm và định mức chi theo các mục đích, nội dung chi đã được quy định trong Quy chế này. Các khoản chi đột xuất, các khoản chi chưa được quy định trong quy chế, thủ trưởng các đơn vị báo cáo về Cục để được xét duyệt chi từ quỹ tập trung của Cục.

Điều 3. Mục đích sử dụng các quỹ

1. Quỹ Khen thưởng được dùng để:

- Chi cho công tác chỉ đạo, tổ chức các phong trào thi đua, phục vụ thi đua khen thưởng của Cục;
- Khen thưởng định kỳ, đột xuất cho cá nhân công chức, viên chức, lao động hợp đồng không xác định thời hạn (sau đây gọi là CBNV), tập thể trong Cục có thành tích trong công tác;
- Khen thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể của cơ quan, tổ chức bên ngoài có đóng góp cho hoạt động của Cục.

2. Quỹ Phúc lợi được dùng để:

- Xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi thuộc Cục ĐKVN. Mua sắm, sửa chữa tài sản, các trang thiết bị phục vụ cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, cho CBNV;
- Chi cho hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao của CBNV, lao động hợp đồng hưởng lương khoán (sau đây gọi là LĐHĐ);
- Chi cho CBNV, LĐHĐ nhân dịp Tết, các ngày lễ lớn, ngày thành lập Cục;
- Chi nhân dịp sinh nhật CBNV, LĐHĐ;
- Chi các ngày lễ của trẻ em là con của CBNV, LĐHĐ;
- Chi hỗ trợ cho CBNV làm việc tại Cục đã nghỉ hưu, nghỉ chế độ;
- Chi khám chữa bệnh thân CBNV, LĐHĐ làm việc tại Cục đã nghỉ hưu; Chi khám chữa bệnh cho bản thân, bố mẹ đẻ, bố mẹ chồng (vợ), vợ hoặc chồng, con CBNV cơ quan, tổ chức ngoài Cục có nhiều đóng góp xây dựng ngành Đăng kiểm;
- Chi may đồng phục, trang bị giày, mũ bảo hiểm xe gắn máy, mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của chủ xe đối với xe gắn máy của CBNV hàng năm;
- Chi mua quà lưu niệm cho CBNV trong và ngoài ngành nhân dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn, hội nghị;
- Chi hỗ trợ đột xuất cho CBNV, kể cả những trường hợp đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức bị lâm vào hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, bị tai nạn, không nơi nương tựa...
- Hỗ trợ hoạt động các tổ chức chính trị, đoàn thể trong và ngoài Cục;
- Chi hỗ trợ cho Quỹ Xã hội từ thiện và các hoạt động từ thiện khác;
- Một số chi khác như do Cục trưởng quyết định như: chi hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, hoạt động đối ngoại đối với các cơ quan bên ngoài Cục.

Chương II

ĐỊNH MỨC VÀ NGUYÊN TẮC CHI CÁC QUỸ

Điều 4. Định mức chi Quỹ Khen thưởng

1. Cục trưởng quyết định chi thưởng cho cá nhân, tập thể theo đề nghị của Hội đồng Thi đua khen thưởng Cục và căn cứ Quy chế Thi đua khen thưởng của Cục ĐKVN:

- Mức thưởng cho cá nhân:

TT	Hình thức khen thưởng cá nhân	Mức tiền thưởng	Ghi chú
1	Lao động tiên tiến	01 tháng lương cơ bản	Hàng năm
2	Chiến sĩ thi đua cấp Cục	02 tháng lương cơ bản	Hàng năm
3	Chiến sĩ thi đua ngành Giao	03 tháng lương cơ bản	Hàng năm

	thông vận tải		
4	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	05 tháng lương cơ bản	Theo đợt
5	Giấy khen của Cục trưởng	01 lần mức lương cơ sở	Hàng năm/ Theo đợt
6	Các Giấy khen (của Đảng uỷ Bộ GTVT, Đoàn TNCS HCM Bộ GTVT...)	01 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
7	Bằng khen của Bộ trưởng, UBND tỉnh, thành phố, Uỷ ban ATGTQG và tương đương	02 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
8	Bằng Khen của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	2,5 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
9	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	03 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
10	Huân chương Lao động hạng III	4,5 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
11	Huân chương Lao động hạng II	7,5 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
12	Huân chương Lao động hạng I	09 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
13	Anh hùng Lao động	15,5 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
14	Kỷ niệm chương các loại	0,5 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
15	Thưởng đợt xuất	Cục trưởng quyết định thưởng, mức tiền thưởng căn cứ hiệu quả công tác.	Đợt xuất

- Mức thưởng cho tập thể:

TT	Hình thức khen thưởng tập thể	Mức tiền thưởng	Ghi chú
1	Tập thể “Lao động tiên tiến”	0,2 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 0,8 lần mức lương cơ sở	Hàng năm
2	Tập thể “Lao động xuất sắc” do Bộ GTVT tặng	0,3 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 1,5 lần mức lương cơ sở	Hàng năm
3	Giấy khen của Cục trưởng	0,1 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 0,6 lần mức lương cơ sở	Hàng năm/ theo đợt
4	Bằng khen của Bộ trưởng	0,2 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 02 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
5	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	0,3 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 03 lần mức lương cơ sở	Theo đợt

6	Cờ thi đua của Bộ	0,3 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 15,5 lần mức lương cơ sở	Hàng năm/ theo đợt
7	Cờ thi đua Chính phủ	0,5 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 24,5 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
8	Huân chương Lao động hạng III	0,5 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 09 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
9	Huân chương Lao động hạng II	0,7 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 15 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
10	Huân chương Lao động hạng I	01 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 18 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
11	Anh hùng Lao động	01 lần mức lương cơ sở/người, mức thấp nhất 31 lần mức lương cơ sở	Theo đợt
12	Thưởng đợt xuất	Cục trưởng quyết định thưởng, mức tiền thưởng căn cứ hiệu quả công tác.	Đợt xuất

*** Ghi chú:**

- Mức thưởng theo mức lương cơ sở: Sau khi nhân với mức lương cơ sở, nếu lẻ được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng Việt Nam.

- Mức thưởng theo mức lương cơ bản: Bao gồm cả phụ cấp chức vụ và phụ cấp trách nhiệm.

Ngoài ra, Cục còn áp dụng hình thức thưởng năng suất cho các đơn vị có năng suất lao động cao, hoàn thành vượt mức kế hoạch và có đóng góp nghĩa vụ cao về Cục; mức thưởng sẽ được Cục trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thi đua khen thưởng Cục.

2. Căn cứ vào kết quả hoạt động của Cục trong năm, Cục trưởng sẽ xem xét, quyết định thưởng cho cá nhân và tập thể ngoài Cục có nhiều đóng góp cho các hoạt động của Cục.

3. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc quyết định chi thưởng cho cá nhân, tập thể sau khi thống nhất với Công đoàn đơn vị và căn cứ Quy chế thi đua khen thưởng của Cục Đăng kiểm Việt Nam:

- Đối với cá nhân: tối đa 500.000đ/người,
- Đối với tập thể: tối đa 1.000.000đ/tập thể.

Điều 5. Định mức chi Quỹ Phúc lợi

1. Các khoản chi xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi thuộc Cục ĐKVN; mua sắm, sửa chữa tài sản, các trang thiết bị phục vụ cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, cho CBNV; chi bổ sung nguồn tài chính cho một số dự án phục vụ công tác đăng kiểm sẽ được Cục trưởng quyết định trên cơ sở đã thống nhất với BCH Công đoàn Cục và Ban lãnh đạo Cục.

2. Chi quỹ phúc lợi cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao của CBNV, LDHĐ:

Căn cứ vào yêu cầu hoạt động thực tế của Cục và các đơn vị, Cục trưởng sẽ duyệt mức chi cho từng hoạt động theo đề nghị của các đơn vị.

3. Chi cho CBNV, LDHĐ nhân các ngày lễ lớn:

Tùy theo kết quả hoạt động và khả năng trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi của mỗi năm, Cục ĐKVN sẽ quyết định mức chi quỹ phúc lợi cho CBNV.

3.1. Nhân dịp các ngày lễ, gồm: Tết Dương Lịch, ngày thành lập Cục và dịp 30/4 & 1/5, ngày Quốc khánh 2/9.

- Đối với CBNV thuộc biên chế chính thức của Cục ĐKVN được phân bổ Quỹ Phúc lợi tập thể theo thời gian công tác (tính từ ngày tuyển dụng chính thức) như sau:

+ Có thời gian công tác dưới 06 tháng được hưởng mức từ: 500.000-1.000.000 đồng/người;

+ Có thời gian công tác từ 06 tháng đến dưới 01 năm được hưởng mức từ: 700.000-2.000.000 đồng/người;

+ Có thời gian công tác từ 01 năm đến dưới 02 năm được hưởng mức từ: 1.000.000-3.000.000 đồng/người;

+ Có thời gian công tác từ 02 năm đến dưới 03 năm được hưởng mức từ: 1.500.000-4.000.000 đồng/người;

+ Có thời gian công tác từ 03 năm trở lên được hưởng mức từ: 2.000.000-5.000.000 đồng/người;

- Đối với LDHĐ có thời gian công tác từ 6 tháng trở lên được hưởng với mức từ 700.000-2.000.000 đồng/người; dưới 6 tháng được hưởng mức từ 500.000-1.000.000 đồng/người;

3.2. Nhân dịp Tết Nguyên đán:

- Đối với CBNV thuộc biên chế chính thức của Cục ĐKVN được phân bổ Quỹ Phúc lợi tập thể theo thời gian công tác (tính từ ngày tuyển dụng chính thức) như sau:

+ Có thời gian công tác dưới 06 tháng được hưởng mức từ: 1.000.000-2.000.000 đồng/người;

+ Có thời gian công tác từ 06 tháng đến dưới 01 năm được hưởng mức từ: 1.500.000-4.000.000 đồng/người;

+ Có thời gian công tác từ 01 năm đến dưới 02 năm được hưởng mức từ: 2.000.000-6.000.000 đồng/người;

+ Có thời gian công tác từ 02 năm đến dưới 03 năm được hưởng mức từ: 3.000.000-8.000.000 đồng/người;

+ Có thời gian công tác từ 03 năm trở lên được hưởng mức từ: 4.000.000-10.000.000 đồng/người;

- Đối với LĐHĐ có thời gian công tác từ 6 tháng trở lên được hưởng với mức từ: 1.500.000-4.000.000 đồng/người; dưới 6 tháng được hưởng mức 1.000.000 - 2.000.000 đồng/người.

3.3. Chi nhân dịp kỷ niệm ngày 27/7:

- CBNV, LĐHĐ là thương binh: 1.000.000 đ/người;

- Gia đình Liệt sĩ: 1.000.000 đ/gia đình.

3.4. Chi nhân dịp ngày 8/3 và ngày 20/10: nữ CBNV kể cả LĐHĐ được hưởng mức chi: 300.000 đ/người/ngày.

3.5. Ngày Quốc phòng toàn dân 22/12: CBNV nguyên là quân nhân, thanh niên xung phong; tự vệ đương chức: 300.000 đ/người.

4. Chi sinh nhật CBNV, LĐHĐ: 500.000đ/người.

5. Chi cho các ngày lễ thiếu nhi cho con CBNV trong đơn vị:

- Quà ngày 1.6 và Tết Trung thu, mỗi ngày: 200.000đ/ cháu dưới **16 tuổi**.

6. Chi hỗ trợ các tổ chức, xã hội:

- Trao học bổng Đảng kiểm cho sinh viên các trường đại học với mức 20.000.000-30.000.000đ/năm/trường, tùy theo tình hình trích lập Quỹ Phúc lợi mỗi năm của Cục ĐKVN. Cục trưởng quyết định chi cho ba trường: Trường Đại học Giao thông vận tải Hà Nội, Trường Đại học Hàng Hải Phòng và Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

- Hàng năm chi hỗ trợ cho các Hội Cựu chiến binh Đảng kiểm tại Hà Nội, Hải Phòng và Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động với mức từ 10.000.000đ-30.000.000đ, tùy theo tình hình trích lập Quỹ Phúc lợi mỗi năm của Cục ĐKVN và số lượng hội viên của mỗi Hội.

7. Chi cho CBNV, LĐHĐ trước khi về nghỉ hưu theo chế độ:

- Đi tham quan, du lịch trong nước hoặc nước ngoài một lần trước khi về nghỉ hưu theo chế độ: tùy nguồn Quỹ phúc lợi và điều kiện thực tế của từng năm, Cục trưởng sẽ quyết định hình thức đi thăm quan, du lịch và mức chi cụ thể. Đối với những trường hợp Cục không tổ chức được hoặc CBNV, LĐHĐ không có điều kiện tham gia được thì sẽ được Cục hỗ trợ bằng tiền một lần là: 5.000.000 đồng/người.

- Đối với CBNV trong biên chế: 200.000đ/năm công tác theo Sổ bảo hiểm xã hội, mức thấp nhất là 2.000.000 đồng; Đối với LĐHĐ: 150.000đ/năm công tác theo Sổ bảo hiểm xã hội, mức thấp nhất là 1.000.000 đồng;

8. Chi cho CBNV, LĐHĐ của Cục đã nghỉ hưu, nghỉ chế độ:

- Hàng năm, Cục sẽ tổ chức gặp mặt các cán bộ hưu trí một lần nhân dịp Tết Âm lịch và chi tiền quà Tết cho mỗi cán bộ hưu trí với mức 1.000.000

đ/người; chi nhân dịp Ngày thành lập Cục 25/4 cho mỗi cán bộ hưu trí với mức 500.000đ/người.

- Khi mất Cục tổ chức đi viếng, chi tiền phúng viếng 1.000.000 đ/người.

9. Chi đám hiếu cho bản thân, bố mẹ đẻ, bố mẹ chồng (vợ), vợ hoặc chồng, con của cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức ngoài Cục có nhiều đóng góp xây dựng ngành Đảng kiểm: từ 500.000đ đến 3.000.000 đ/đám.

10. Chi may đồng phục, trang bị giày, mũ bảo hiểm xe gắn máy, mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của chủ xe đối với xe gắn máy của CBNV hàng năm: Căn cứ vào đặc điểm tình hình hoạt động của cơ quan và khả năng cân đối nguồn quỹ, Cục trưởng sẽ có quyết định cụ thể tùy theo từng năm.

11. Chi mua quà lưu niệm cho CBNV trong và ngoài Cục nhân dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn, hội nghị và các khoản chi khác, Cục trưởng sẽ thống nhất với BCH Công đoàn Cục xem xét những trường hợp cụ thể.

Điều 6. Định mức chi các khoản mang tính chất phúc lợi được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh:

1. Chi nghỉ mát hàng năm:

- CBNV làm việc ở Đảng kiểm đủ 3 năm trở lên: 7.000.000đ/người.
- CBNV làm việc ở ĐK từ 2 năm đến dưới 3 năm: 5.000.000đ/người.
- CBNV làm việc ở ĐK từ 1 năm đến dưới 2 năm: 3.000.000đ/người.
- CBNV làm việc ở ĐK dưới 1 năm: 2.000.000đ/người.
- LDHĐ làm việc ở ĐK đủ 3 năm trở lên: 4.000.000đ/người.
- LDHĐ làm việc ở ĐK từ 2 năm đến dưới 3 năm: 2.500.000đ/người.
- LDHĐ làm việc ở ĐK từ 1 năm đến dưới 2 năm: 1.500.000đ/người.
- LDHĐ làm việc ở ĐK dưới 1 năm: 1.000.000đ/người.

2. Chi hỗ trợ cho bản thân, gia đình CBNV, LDHĐ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, địch họa, tai nạn, ốm đau:

- Hỗ trợ đặc biệt cho bản thân CBNV và LDHĐ trong trường hợp gặp tai nạn nghiêm trọng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hoặc bị những bệnh nan y, hiểm nghèo: Cục trưởng sẽ quyết định trên cơ sở thống nhất với BCH Công đoàn và Ban lãnh đạo Cục với mức chi tối đa là 20.000.000 đồng/vụ việc;

- Hỗ trợ khó khăn đột xuất cho bản thân và gia đình CBNV và LDHĐ trong trường hợp tai nạn, ốm đau, thiên tai mỗi năm không quá 2 lần và tối đa là: 2.000.000 đ/lần;

3. Chi khen thưởng cho con của CBNV, LDHĐ:

- Học sinh giỏi, học sinh đạt giải văn hóa, thể thao, mỹ thuật và năng khiếu khác từ hạng 3 trở lên tại các cuộc thi cấp toàn quốc, thủ khoa trường Đại học: 2.000.000đ/cháu;

- Học sinh giỏi, học sinh đạt giải văn hóa, thể thao, mỹ thuật và năng khiếu khác từ hạng 3 trở lên tại các cuộc thi cấp tỉnh, thành phố: 1.000.000đ/cháu;

- Học sinh giỏi, học sinh đạt giải văn hóa, thể thao, mỹ thuật và năng khiếu khác từ hạng 3 trở lên tại các cuộc thi cấp quận, huyện: 500.000đ/cháu;

- Học sinh giỏi, học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, học sinh đạt giải văn hóa, thể thao, mỹ thuật và năng khiếu khác từ hạng 3 trở lên cấp trường; học sinh tiểu học hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện được Hiệu trưởng tặng giấy khen: 300.000đ/cháu;

- Học sinh tiên tiến, học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ, học sinh tiểu học có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất được Hiệu trưởng tặng Giấy khen: 200.000đ/cháu.

4. Chi đám hiếu của bản thân và gia đình CBNV, LDHĐ:

- Trợ cấp cho CBNV bị mất khi đang làm việc: ngoài chi phí do Bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định, Cục hỗ trợ:

+ CBNV: 400.000đ/năm công tác theo Sổ bảo hiểm xã hội, mức thấp nhất là 5.000.000 đồng;

+ LDHĐ : 200.000đ/năm công tác theo Sổ bảo hiểm xã hội, mức thấp nhất là 2.500.000 đồng;

+ Chi hỗ trợ (nếu có) tổ chức tang lễ: Không quá 5.000.000 đồng.

- Viếng bố mẹ đẻ, bố mẹ chồng (vợ), vợ hoặc chồng, con CBNV, LDHĐ mất: 1.000.000đ/đám.

- Chi đám hiếu CBNV, LDHĐ: 1.000.000đ/đám.

Điều 7. Nguyên tắc chi các quỹ

1. Mức chi quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này được dùng để xây dựng kế hoạch, dự toán tài chính, để chi thưởng, phúc lợi cho các tập thể, cá nhân trong, ngoài Cục. Cục trưởng căn cứ vào nguồn quỹ, kết quả hoạt động dịch vụ của Cục, cân đối, quyết định chi, đảm bảo mục đích sử dụng các quỹ quy định tại Quy chế này. Trường hợp nguồn quỹ thấp, chi thấp hơn. Trường hợp nguồn quỹ cao, có thể chi cao hơn định mức quy định tại Điều 4, Điều 5 quy chế này nhưng không quá 03 lần đối với các khoản chi quy định tại 02 điều trên. Mức chi cụ thể do Phòng Tài chính - Kế hoạch đầu tư thống nhất với Phòng Tổ chức cán bộ đề xuất Cục trưởng xem xét, quyết định.

2. Ưu tiên các khoản chi trực tiếp cho CBNV từ Quỹ Phúc lợi.

3. Đối với các khoản khác chưa được quy định tại Điều 3 quy chế này hoặc các khoản vượt quá mức chi quy định tại khoản 1 Điều này, Cục trưởng quyết định chi sau khi có ý kiến của Công đoàn Cục.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc căn cứ vào phạm vi, quyền hạn và Quy chế chi Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi của Cục và kế hoạch thu chi tài chính (hoặc dự toán) đã được Cục trưởng phê duyệt, thống nhất với tổ chức công đoàn tại đơn vị quyết định việc chi từ Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi cho CBNV, LĐHD của đơn vị mình theo mục đích và định mức chi đã được quy định trong quy chế mà không cần phải có văn bản thông báo của Cục.

2. Đối với những khoản chi cao hơn định mức chi quy định trong quy chế hoặc không có trong quy chế thì đơn vị chỉ được phép chi khi có văn bản hướng dẫn riêng của Cục. Phần chi vượt định mức và các khoản ngoài quy chế đơn vị được phép trích bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi và hạch toán giảm trừ vào chênh lệch thu chi phải nộp về Cục.

3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Cục có trách nhiệm phổ biến quy chế này tới CBNV trong đơn vị, tuân thủ các quy định trong quy chế. Trường hợp do những yếu tố khách quan mà tổng số chi cho hai quỹ phát sinh cao hơn kế hoạch đã được duyệt, đơn vị phải báo cáo về Cục và được Cục chấp nhận bằng văn bản; Các khoản chi vượt không có văn bản chấp thuận của Cục, đơn vị sẽ phải tự cân đối trong nguồn kinh phí của hai quỹ trong năm tiếp theo, trong trường hợp năm trước chi không hết sẽ được kết dư cho năm tiếp theo.

4. Giao cho Phòng Tổ chức cán bộ và Phòng Tài chính - Kế hoạch đầu tư có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng các Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi của các đơn vị trực thuộc theo quy chế và kế hoạch đã được Cục trưởng phê duyệt.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị có văn bản phản ánh về Cục để có biện pháp giải quyết kịp thời./.

CỤC TRƯỞNG

Đặng Việt Hà